

Bác Hồ với Quốc hội khóa I và bản Hiến pháp đầu tiên^(*) / Võ Nguyên Giáp
// <https://daibieunhandan.vn>. - 2025. - Ngày 11 tháng 2.

Không lâu sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh trở thành Bác Hồ với bao lo toan của người đứng đầu một Nhà nước vừa mới thiết lập hầu như hoàn toàn từ con số không. Biết bao khó khăn chồng chất: Bọn phản động bên trong, giặc xâm lăng ở bên ngoài, rồi giặc đói, giặc dốt... Chính quyền vừa mới được thành lập đã xuất hiện tệ quan liêu, cửa quyền, hách dịch, ức hiếp dân chúng...

Bác Hồ đã phải suy nghĩ nhiều trước thực tế đó. Bác nói như tâm sự với nhiều cán bộ từ Trung ương tới cơ sở: “Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do thì độc lập cũng chẳng nghĩa lý gì”.

Giữa bao nhiêu công việc bận bịu của những ngày đầu dựng nước, Bác Hồ vẫn dành nhiều thời gian cho việc xây dựng một Nhà nước kiểu mới mà trong đó nhân dân là chủ thể, với quan điểm được Bác khẳng định ngay từ đầu: “Nước lấy dân làm gốc”, “Lực lượng toàn dân là lực lượng vĩ đại hơn hết, không ai chiến thắng được lực lượng đó”.

Ngày 17.9.1945, chỉ hai tuần sau ngày tuyên bố độc lập, trong “Thư gửi các đồng chí tỉnh nhà”, Bác đã nghiêm khắc chỉ ra những khuyết điểm nghiêm trọng của cán bộ đảng viên trong các cơ quan chính quyền: “có người hủ hóa, lên mặt làm quan cách mạng, hoặc là độc hành độc đoán, hoặc là dĩ công dinh tư. Thậm chí dùng pháp công để báo thù tư, làm cho dân oán đến Chính phủ và Đoàn thể”[1].

Theo Bác, Nhà nước kiểu mới sinh ra từ Cách mạng tháng Tám phải là Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Trong thư đề ngày 17.10.1945 “Gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng”, Bác viết:

“Chính phủ ta đã hứa với dân, sẽ gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc. Trong việc kiến thiết nước nhà, sửa sang mọi việc, phải làm dần dần,... Song ngay từ bước đầu, chúng ta phải theo đúng phương châm.

Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật”[2].

Tiếp đó, Bác dặn dò những cán bộ của Nhà nước cách mạng những lời tâm huyết và mong muốn nó trở thành phương châm hành động của các cấp chính quyền:

“Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm.

Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh.

Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”[3].

Tư tưởng vì dân là một tư tưởng lớn của Bác, quán triệt trong toàn bộ lời nói và việc làm của Bác, trong cả cuộc đời hoạt động của Bác, là mục đích phấn đấu cao nhất của Bác.

Ngày 15.11.1945, nói chuyện với học viên khóa 5 trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, Bác ân cần căn dặn:

“Phải nhớ rằng dân là chủ. Dân như nước, mình như cá. Lực lượng bao nhiêu là nhờ ở dân hết.

Phải làm sao cho dân mến... chớ bác mặt làm quan cách mạng cho dân ghét, dân khinh, dân không ủng hộ...”[4].

Tuy nhiên, Bác hiểu rằng, việc xây dựng Nhà nước mới không chỉ bằng những lời kêu gọi. Việc giáo dục phải đi đôi với những biện pháp về tổ chức, cơ chế. Và Bác Hồ, với tầm hiểu biết về mọi mặt của mình, qua kinh nghiệm của các nước, đã cùng với Đảng bắt tay vào đặt những viên gạch đầu tiên để xây dựng mô hình một Nhà nước cộng hòa non trẻ. Mô hình đó như thế nào? Đó thực sự là một quá trình trăn trở, tìm tòi, vừa học, vừa làm, vừa bổ sung ngày một thêm hoàn chỉnh.

Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 3.9.1945, chỉ một ngày sau khi tuyên bố độc lập, Bác Hồ nói với các vị Bộ trưởng, Thứ trưởng:

“Sau tám mươi năm bị áp bức, bị bóc lột, và dưới chính sách ngu dân của thực dân Pháp, các bạn và tôi, chúng ta đều chưa quen với kỹ thuật hành chính.

Nhưng điều đó không làm chúng ta lo ngại. Chúng ta vừa làm vừa học, vừa học vừa làm. Chắc rằng chúng ta sẽ phạm khuyết điểm, nhưng chúng ta sẽ sửa chữa, chúng ta có can đảm sửa chữa khuyết điểm.

Với lòng yêu nước và yêu nhân dân sâu sắc, tôi chắc chúng ta sẽ thành công...”[5].

Bác cho rằng, một trong những cơ sở cần có đầu tiên của Nhà nước là Hiến pháp, mà muốn có Hiến pháp thì phải có Quốc hội. Vì vậy, mặc dầu tình hình đất nước đang trong thế “ngàn cân treo sợi tóc”, trong 6 nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Bác vẫn đề ra một nhiệm vụ cực kỳ khó khăn là phải tổ chức một cuộc Tổng tuyển cử càng sớm càng tốt. Bác nói:

“Trước chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế

độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống v.v”[6].

Ngày 8.9.1945, đúng một tuần sau ngày tuyên bố độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 14, quyết định tổ chức Tổng tuyển cử trên phạm vi cả nước. Với sự kiện trọng đại này, dân tộc Việt Nam ta sau khi là dân tộc đầu tiên ở Đông Nam Á làm cuộc cách mạng giải phóng dân tộc thành công, trở thành dân tộc đầu tiên thiết lập được Nhà nước có chế độ chính trị với hình thức dân chủ cao nhất là phổ thông đầu phiếu. Không phải ngẫu nhiên mà vinh quang này thuộc về dân tộc Việt Nam ta, mà tên tuổi mãi mãi gắn liền với tên tuổi người con vĩ đại của mình: Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trọng lịch sử hiếm có quốc gia nào vừa giành được độc lập, với biết bao khó khăn đang chồng chất, lại dám tổ chức một cuộc Tổng tuyển cử thực sự dân chủ như nước Việt Nam ta hồi ấy. Thấy một số đồng chí tỏ vẻ lo lắng cuộc Tổng tuyển cử sẽ không đạt kết quả, do trình độ nhân dân lúc bấy giờ còn quá thấp, Bác Hồ, với lòng tin tuyệt đối vào lòng yêu nước của nhân dân, đã khẳng định: Nhân dân sẽ biết sử dụng lá phiếu của mình. Tổng tuyển cử nhất định sẽ thành công.

Ngày 31.12.1945, Bác viết bài đăng trên Báo Cứu quốc số 130:

“Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức để gánh vác công việc nhà nước.

Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó...

Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội, Quốc hội cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thực sự là Chính phủ của toàn dân”[7].

Cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của dân tộc cách đây hơn 50 năm, dưới sự lãnh đạo tài tình của Bác, thể hiện một bầu không khí dân chủ thực sự, trong tất cả mọi khâu, từ việc giới thiệu người ra ứng cử đến việc tuyên truyền, tranh cử...

Ngày 10.12.1945, danh sách ứng cử viên khu vực Hà Nội được niêm yết rộng rãi. Trong danh sách, Bác đứng thứ hai sau cụ Nguyễn Văn Tố. Tất cả 74 ứng cử viên, đăng tiểu sử kèm theo ảnh trên báo, nhưng cử tri còn muốn được trực tiếp nghe các ứng cử viên nói rõ chương trình hành động của mình. Đó là những cuộc tiếp xúc rộng rãi, diễn ra hết sức sôi nổi ở khắp mọi nơi, trong một khung cảnh thật sự tự do và dân chủ, giữa các cử tri và người ra ứng cử. Có khi chỉ hai, ba ứng cử viên cũng tổ chức riêng một cuộc tiếp xúc để trình bày chương trình hành động của mình. Thậm

chí, có nơi như Hải Phòng, Nam Định..., có ứng cử viên đứng ra tổ chức lấy địa điểm, tự chuẩn bị cả loa phóng thanh cho cuộc gặp mặt.

Việc ra ứng cử trong cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên này cũng hoàn toàn tự nguyện, theo đúng lời Bác Hồ nói: Hễ là người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử.

Chiều 5.1.1946, Bác đến khu học xá (nay là trường Đại học Bách Khoa) cùng các ứng cử viên gặp gỡ cử tri.

Hôm ấy, trước đông đảo quần chúng có mặt, Bác đã nói với các ứng cử viên:

... Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, là quên lợi riêng mà nghĩ đến lợi chung...

Rồi hướng về các cử tri, Bác căn dặn: Những ai muốn làm “quan cách mạng” thì nhất định không nên bầu. Ngày mai, không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện quyền dân chủ của mình.

Ngày 6.1.1946, cuộc Tổng tuyển cử đã được tiến hành và thành công tốt đẹp trên phạm vi cả nước. Bất chấp sự phá hoại điên cuồng của bọn phản động ở phía Bắc và cuộc xâm lăng tàn bạo của bọn thực dân Pháp ở phía Nam, tỷ lệ đi bầu ở các địa phương vẫn đạt từ 65% đến 95% và đã bầu ra được 333 đại biểu Quốc hội (Bắc Bộ 152 đại biểu, Trung Bộ 108 đại biểu, Nam Bộ 73 đại biểu).

Đúng như lời Bác nói, thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử là một minh chứng hùng hồn nói lên cơ sở vững chắc của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là một điều vô cùng quan trọng trong tình hình đất nước lúc bấy giờ, khi Tổ quốc ta ở bán đảo Đông Dương xa xôi này chưa thực sự có tên trên bản đồ chính trị thế giới.

Tổ chức thắng lợi cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của dân tộc đã là vô cùng khó khăn, tiến hành cuộc họp Quốc hội đầu tiên trong tình hình bọn phản động tăng cường phá hoại lại càng vô cùng phức tạp. Không ngăn cản được cuộc Tổng tuyển cử, bọn chúng quyết tâm làm cho Quốc hội không họp được, hoặc nếu có họp thì cũng không đạt được kết quả như chúng ta mong muốn. Điều trắng trợn là chúng đòi phải giành cho chúng 70 ghế trong Quốc hội. Vì lợi ích của toàn dân tộc, Bác Hồ đã thuyết phục các đại biểu chấp nhận yêu cầu đó.

Bây giờ vấn đề là phải nhanh chóng triệu tập được cuộc họp của Quốc hội để đối phó kịp thời với tình hình mới.

[1] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.4, tr.19

(*) Trích đăng theo cuốn “Hồi ký Đại biểu Quốc hội khóa I” của Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia xuất bản năm 2000

[2] Hồ Chí Minh: Sdd, tr.56

[3] Hồ Chí Minh: Sđd, tr.56-57

[4] Hồ Chí Minh: Sđd, tr.101

[5] Hồ Chí Minh: Sđd, tr.7

[6] Hồ Chí Minh: Sđd, tr.9

[7] Hồ Chí Minh: Sđd, tr.133.